

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2026/HS-ST
Ngày 20 – 3 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mua.

2. Bà Nguyễn Thị Sương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh ngày 31/12/1979 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị C; vợ Phạm Thị Trúc L và 02 người con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Vào ngày 09/6/2020 bị Công an xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (nay là xã N, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép.

Bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1953; nơi cư trú: ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long (chết ngày 17/9/2025).

Người đại diện hợp pháp của bị hại là:

- 1/ Ông Nguyễn H, sinh năm 1954; nơi cư trú: ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long.
 - 2/ Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1980; nơi cư trú: ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long.
 - 3/ Chị Nguyễn Thị Mỹ A, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp A, xã N, tỉnh Vĩnh Long.
 - 4/ Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1985; nơi cư trú: ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long.
 - 5/ Anh Nguyễn Q, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long.
 - 6/ Anh Nguyễn P, sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long.
- Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn H, chị Nguyễn Thị Mỹ L, chị Nguyễn Thị Mỹ A, anh Nguyễn Q, anh Nguyễn P là anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1985; nơi cư trú: ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- 1/ Tổng công ty cổ phần bảo hiểm L – CN T

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Minh H – Chức vụ: Phó giám đốc phụ trách.

Địa chỉ: Số N đường Nguyễn Minh Đ, phường Đ, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- 2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người chứng kiến:*

- 1/ Ông Chung Huy D, sinh năm 1978; nơi cư trú: ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).
- 2/ Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1958; nơi cư trú: ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 23 phút ngày 16/9/2025, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô biển số 64F8-9276 lưu thông trên tuyến đường tỉnh 902 theo hướng từ xã T về hướng tỉnh Vĩnh Long để đi về nhà (sau khi tan ca làm về). P điều khiển xe đến đoạn Km10+500 đường tỉnh 902, thuộc ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long thì nhìn thấy phía trước khoảng 20 mét có phương tiện xe mô tô chạy ngược chiều bên trái đang chuyển hướng quay đầu chạy cùng chiều với xe của P. Do trời vừa tối, không có đèn đường, đèn xe của P bị mờ và bị ánh sáng của đèn xe ngược chiều pha lại làm chói mắt nên P giảm tốc độ, điều khiển xe để đi sát vào lề phải nhưng P không quan sát thấy bà Nguyễn Thị M đang đi bộ bên lề phải cùng chiều với hướng xe của P nên dẫn đến xe của P điều khiển đã va chạm vào

người bà M gây tai nạn làm cho bà M và P cùng với xe mô tô biển số 64F8 – 9276 ngã văng xuống lộ. Bà M bị thương nặng được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long, sau đó chuyển bà M lên Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh để điều trị. Đến ngày 17/9/2025 thì bà M tử vong.

Tại kết luận giám định tử thi số 195/KLGĐTT-KTHS-KV1 ngày 23/9/2025 (việc khám nghiệm được tiến hành vào ngày 17/9/2025) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Thị M là do chấn thương sọ não.

Qua quá trình điều tra đã xác định được nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn là do Nguyễn Văn P vi phạm lỗi sau: Khi điều khiển xe tham gia giao thông không chú ý quan sát trong điều kiện tầm nhìn bị hạn chế. Hành vi này của P đã vi phạm vào điểm c, khoản 3 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024: “Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe: *Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn trong các trường hợp sau đây:*

c) Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế”.

Đối với bà Nguyễn Thị M : Khi tham gia giao thông thì bà M đi bộ sát mép đường bên phải theo hướng đi là đúng quy định nên không có lỗi.

Qua kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở và kết quả xét nghiệm chất ma túy của P sau khi tai nạn xảy ra thì kết quả P không có nồng độ cồn và không có sử dụng chất ma túy.

Tại thời điểm P điều khiển xe gây tai nạn thì P đã có giấy phép lái xe theo quy định.

Ngày 13/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, đến ngày 21/11/2025 thì ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đang tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 64F8 - 9276, đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 860024005634 (mang tên Nguyễn Văn P); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô 64F8 - 9276, số 2500054200 và 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0022651 (đều mang tên Nguyễn Thị Mỹ D).

- Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Thị M là anh Nguyễn Văn P đã nhận tiền bồi thường của bị cáo P với tổng số tiền là 161.000.000 đồng (bao gồm: tiền mai táng phí là 146.000.000 đồng; tiền hỗ trợ mua tử thờ và làm mái che phần mộ của bà M là 15.000.000 đồng. Ông P không có yêu cầu gì thêm.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 64F8 - 9276 mà P điều khiển gây tai nạn, chiếc xe này do chị Nguyễn Thị Mỹ D (chị ruột P) đứng tên đăng ký xe nhưng chị D đã giao chiếc xe này cho P quản lý, sử dụng và toàn quyền định đoạt. Xe

mô tô biển số 64F8 - 9276 có tham gia bảo hiểm của Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm L – Chi nhánh Tiền Giang. Trong quá trình điều tra chị D và bị cáo P tự liên hệ với Công ty bảo hiểm để yêu cầu chi trả bảo hiểm, không yêu cầu giải quyết trong vụ án này. Phía Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm L – Chi nhánh Tiền Giang có văn bản phúc đáp trả lời: Trường hợp người được bảo hiểm tham gia giao thông gây tai nạn có lỗi một phần hoặc lỗi hoàn toàn thì mức bồi thường tối đa cho vụ tai nạn là 150.000.000 đồng/người/vụ tai nạn; Trường hợp người được bảo hiểm tham gia giao thông gây tai nạn không có lỗi thì mức bồi thường tối đa cho vụ tai nạn là 75.000.000 đồng/người/vụ tai nạn.

Tại Cáo trạng số: 01/CT-VKSKV2 ngày 25/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn P thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Bị cáo P khai nhận, vào khoảng 18 giờ 23 phút ngày 16/9/2025, bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 64F8-9276 lưu thông trên tuyến đường tỉnh 902 theo hướng từ xã T về hướng tỉnh Vĩnh Long. Khi đến Km10+500 thuộc ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long trong điều kiện trời vừa tối, không có đèn đường, đèn xe bị mờ và bị ánh đèn xe chạy ngược chiều làm chói mắt, P giảm tốc độ và điều khiển xe sát lề phải. Tuy nhiên, do không quan sát trong điều kiện tầm nhìn hạn chế nên xe P điều khiển đã va chạm vào bà Nguyễn Thị M đang đi bộ bên lề phải cùng chiều gây tai nạn. Hậu quả, làm bà M tử vong do chấn thương sọ não. Sau vụ tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 161.000.000 đồng. Bị cáo biết bị cáo vi phạm pháp luật, vô cùng ăn năn hối cải, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Xe mô tô biển số 64F8-9276 có tham gia bảo hiểm, bị cáo và bà D sẽ tự liên hệ công ty bảo hiểm yêu cầu thanh toán bồi thường trách nhiệm dân sự, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bị cáo xin nhận lại xe, giấy tờ xe, bảo hiểm xe và giấy phép lái xe.

Đối với đại diện hợp pháp bị hại là anh Nguyễn Văn P đã nhận tiền bồi thường 161.000.000 đồng xong, ông P không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh P yêu cầu Tòa án xét xử bị cáo P nhẹ nhất, xin cho bị cáo P được hưởng án treo.

Bà Nguyễn Thị Mỹ D trình bày: Xe mô tô biển số 64F8-9276 là của gia đình, bà đứng tên đăng ký xe nhưng đã giao cho bị cáo P quản lý, sử dụng, bà D không yêu cầu gì đối với xe này. Bà D và bị cáo P không yêu cầu giải quyết tiền bảo hiểm xe trong vụ án, tự liên hệ với bảo hiểm bồi thường trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Vĩnh Long trình bày luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn P theo tội danh và Điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo cụ thể như sau:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1 khoản 2

Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận xong tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết. Chị D và bị cáo P tự liên hệ với Công ty bảo hiểm để yêu cầu chi trả bảo hiểm, không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên không xem xét. Dành cho chị D và bị cáo P vụ kiện dân sự khác đối với Tổng công ty cổ phần bảo hiểm L – CN Tiền Giang khi có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả cho bị cáo:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh mang biển kiểm soát 64F8-9276, xe cũ đã qua sử dụng;

- 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy, số 2500054200, cấp ngày 23/01/2025; chủ xe: Nguyễn Thị Mỹ D .

- 01 (Một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 0022651, cấp ngày: 12/8/2002; họ tên chủ xe: Nguyễn Thị Mỹ D , biển số 64F8-9276

- 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng A1, số 860024005634 cấp ngày: 07/11/2016; tên Nguyễn Văn P .

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, cùng với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, qua đó xác định: Vào khoảng 18 giờ 23 phút ngày 16/9/2025, bị cáo Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô biển số 64F8-9276 lưu thông trên tuyến đường tỉnh 902 theo hướng từ xã T về hướng tỉnh Vĩnh Long. Khi đến Km10+500 thuộc ấp Cn, xã N, tỉnh Vĩnh Long trong

điều kiện trời vừa tối, không có đèn đường, đèn xe bị mờ và bị ánh đèn xe chạy ngược chiều làm chói mắt, P giảm tốc độ và điều khiển xe sát lề phải. Tuy nhiên, do không quan sát trong điều kiện tầm nhìn hạn chế nên xe P điều khiển đã va chạm vào bà Nguyễn Thị M đang đi bộ bên lề phải cùng chiều gây tai nạn. Hậu quả, làm bà M tử vong do chấn thương sọ não. Bị cáo P đã vi phạm vào điểm c, khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024 là nguyên nhân gây tai nạn làm bà Nguyễn Thị M tử vong.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn P đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn P là người có đầy đủ năng lực để nhận thức và làm chủ được những hành vi của bản thân trong cuộc sống. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo điều khiển xe do không quan sát trong điều kiện tầm nhìn hạn chế nên đã va chạm vào bà Nguyễn Thị M đang đi bộ bên lề phải cùng chiều gây tai nạn. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra để nhằm mục đích giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xin cho bị cáo hưởng án treo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, chưa tiền án, tiền sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét lời đề nghị của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Văn P đã thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Văn P đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị M đã nhận số tiền 161.000.000 đồng tiền thiệt hại tính mạng xong. Bà D và bị cáo P không yêu cầu giải quyết tiền bảo hiểm xe trong vụ án, tự liên hệ với bảo hiểm bồi thường trách nhiệm dân sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả cho bị cáo:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh mang biển kiểm soát 64F8-9276, xe cũ đã qua sử dụng;

- 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy, số 2500054200, cấp ngày: 23/01/2025; chủ xe: Nguyễn Thị Mỹ D; địa chỉ: M, M, Vĩnh Long; biển kiểm soát: 64F8-9276, hiệu xe: WAVE; số khung: 180609, số máy: 0180677; loại xe: từ 50cc trở lên; thời hạn bảo hiểm: từ 08 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 11 năm 2025 đến 08 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 11 năm 2026.

- 01 (Một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 0022651, cấp ngày: 12/8/2002; họ tên chủ xe: Nguyễn Thị Mỹ D ; Nơi DKHK thường trú: C, M, M, VL; CMND: 331202153, cấp ngày: 15/10/1992; Nhãn hiệu: WAVE, dung tích xi lanh: 97cm'; loại xe: nữ, màu sơn: Xanh; số máy: HC08E-0180677, số khung HC08032Y-180609; biển số 64F8-9276

- 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng A1, số 860024005634 cấp ngày: 07/11/2016; họ tên: Nguyễn Văn P ; ngày sinh: 31/12/1979; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: C, X. Mc, H M, T. Vĩnh Long.

[9] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm.

Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án 20/3/2026.

Giao người bị kết án Nguyễn Văn P cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584, 585, 591 của Bộ luật dân sự; chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Văn P đã thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Văn P đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị M đã nhận số tiền 161.000.000 đồng tiền thiệt hại tính mạng xong. Dành cho bà D và bị cáo P vụ kiện dân sự khác đối với Tổng công ty cổ phần bảo hiểm L – CN Tiền Giang khi có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả cho bị cáo Nguyễn Văn P :

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh mang biển kiểm soát 64F8-9276, xe cũ đã qua sử dụng;

- 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy, số 2500054200, cấp ngày: 23/01/2025; chủ xe: Nguyễn Thị Mỹ D ; địa chỉ: M, M, Vĩnh Long; biển kiểm soát: 64F8-9276, hiệu xe: WAVE; số khung: 180609, số máy: 0180677; loại xe: từ 50cc trở lên; thời hạn bảo hiểm: từ 08 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 11 năm 2025 đến 08 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 11 năm 2026.

- 01 (Một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 0022651, cấp ngày: 12/8/2002; họ tên chủ xe: Nguyễn Thị Mỹ D ; Nơi DKHK thường trú: C, M, M, VL; CMND: 331202153, cấp ngày: 15/10/1992; Nhãn hiệu: WAVE, dung tích xi lanh: 97cm'; loại xe: nữ, màu sơn: Xanh; số máy: HC08E-0180677, số khung HC08032Y-180609; biển số 64F8-9276

- 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng A1, số 860024005634 cấp ngày: 07/11/2016; họ tên: Nguyễn Văn P ; ngày sinh: 31/12/1979; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: C, X. M, H M, T. Vĩnh Long.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Vĩnh Long theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/3/2026.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND khu vực 2, tỉnh Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 2, tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã N, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

(đã kí)

Ngô Văn Phương